

Số: /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 3 năm 2023

**KẾ HOẠCH**  
**Thu thập thông tin về người lao động trên địa bàn  
tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2023 - 2025**

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 (sau đây gọi tắt là *Quyết định số 90/QĐ-TTg*); Kế hoạch số 890/KH-UBND ngày 07/03/2022 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2021 – 2025;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/06/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc Hướng dẫn một số nội dung thực hiện hỗ trợ việc làm bền vững thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí sự nghiệp từ nguồn ngân sách trung ương thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025; Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 04/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính Quy định quản lý và sử dụng kinh phí sự nghiệp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia Phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025 (Thông tư số 15/2022/TT-BTC); Thông tư số 194/2012/TT-BTC ngày 15/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài chính về việc hướng dẫn mức chi tạo lập thông tin điện tử nhằm duy trì hoạt động thường xuyên của cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước; Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính về việc quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê, điều tra thống kê quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 63/2018/QĐ-UBND ngày 03/8/2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Thuận ban hành Quy định nội dung và mức chi kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê trên địa bàn tỉnh Ninh.

Thực hiện Công văn số 222/LĐTBXH-VL ngày 31/01/2023 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc thực hiện tiểu dự án Hỗ trợ việc làm bền vững thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025 về quản lý lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và phát triển đề án 06/CP của Chính phủ,

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận giai đoạn 2023-2025, như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận để xây dựng và quản lý thông tin lao động gắn với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và các cơ sở dữ liệu khác nhằm phục vụ thực hiện tốt công tác quản lý Nhà nước về lao động, việc làm để thực hiện các chính sách về việc làm cho người lao động, phục vụ cho việc xây dựng kế hoạch, chiến lược về lao động, việc làm, giới thiệu cung ứng lao động cho thị trường lao động, làm cơ sở hoạch định các chính sách liên quan đến phát triển nguồn nhân lực; xây dựng kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội; hướng nghiệp, đào tạo nghề gắn với tạo việc làm của địa phương;

- Nhằm triển khai thực hiện thống nhất, đồng bộ giữa các địa phương và ngành Công an trong việc thu thập thông tin người lao động và nhập tin vào phần mềm cơ sở quốc gia về dân cư, định danh và xác thực điện tử.

### **2. Yêu cầu**

- Đảm bảo tính khách quan, trung thực, đầy đủ, kịp thời, chính xác; không điền thông tin sai lệch hoặc không đảm bảo độ chính xác vào phiếu điều tra hoặc trên phần mềm hệ thống nhập tin, bảo đảm đồng bộ, thông suốt;

- Quá trình thu thập thông tin, cập nhật vào cơ sở dữ liệu phải được quản lý, lưu trữ, bảo mật theo các quy định của pháp luật về lưu trữ, bảo vệ bí mật nhà nước;

- Các tổ chức, cá nhân, người lao động có trách nhiệm cung cấp trung thực, đầy đủ, chính xác các thông tin theo quy định của pháp luật.

## **II. KHỐI LƯỢNG VÀ NỘI DUNG THÔNG TIN CẦN THU THẬP**

**1. Đối tượng thu thập:** Người lao động từ đủ 15 tuổi trở lên đang cư trú tại địa bàn.

**2. Nội dung thu thập:** Thông tin của người lao động, trình độ, kỹ năng lao động, tình trạng việc làm, quan hệ lao động, tham gia bảo hiểm xã hội của người lao động... theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

**3. Phiếu thông tin người lao động:** Điều tra viên sử dụng Phiếu thông tin về người lao động theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư 11/2022/TT-BLĐTBXH do Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đặt in và bàn giao về UBND các xã, phường, thị trấn.

### **4. Số lượng người cần thu thập:**

+ Năm 2023, điều tra mới: 313.000 người có mặt tại địa phương trong số 338.000 người lao động từ đủ 15 tuổi trở lên,

+ Năm 2024, điều tra mới, điều tra biến động: 89.000 người,

+ Năm 2025, điều tra mới, điều tra biến động: 91.000 người.

## 5. Phân loại thông kê sử dụng trong điều tra, thu thập

Điều tra viên thu thập, cập nhật thông tin về người lao động sử dụng các danh mục và bảng phân loại thông kê sau:

- Danh mục giáo dục, đào tạo của hệ thống giáo dục quốc dân ban hành kèm theo Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg ngày 17/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ.
- Danh mục nghề nghiệp ban hành theo Quyết định số 34/2020/QĐ-TTg ngày 26/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ.
- Danh mục hệ thống ngành kinh tế Việt Nam ban hành theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ.

## III. PHƯƠNG THỨC VÀ NGUỒN NHÂN LỰC THỰC HIỆN

### 1. Các xã, phường, thị trấn

#### ***- Hoạt động Điều tra, thu thập, ghi phiếu:***

Tổ công tác triển khai Đề án 06 các xã, phường, thị trấn chỉ đạo công chức Văn hoá – Xã hội phối hợp với các thành viên trong Tổ tiến hành điều tra, thu thập thông tin theo chỉ đạo của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội tại Công văn số 222/LĐTBXH-VL.

Điều tra viên là người trực tiếp thực hiện phỏng vấn, thu thập, ghi đầy đủ, đúng thực tế thông tin thu thập vào Phiếu điều tra theo Mẫu số 03 ban hành kèm theo Thông tư 11/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/6/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.

Sau đó, Tổ công tác triển khai Đề án 06 các xã, phường, thị trấn tiến hành nghiệm thu, kiểm tra, làm sạch, chỉnh sửa, hoàn thiện phiếu điều tra thông kê đầy đủ các nội dung thông tin (*nếu có sai sót*) và chuyển cho Công an các xã, phường, thị trấn thực hiện triển khai nhập vào phần mềm trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

#### ***- Hoạt động Nhập dữ liệu vào phần mềm hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư:***

Công an các xã, phường, thị trấn triển khai nhập, cập nhật dữ liệu vào phần mềm trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư (*Theo tài liệu hướng dẫn của Bộ Công an*).

Trong quá trình thu thập, nhập thông tin, giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn phân công trách nhiệm cụ thể các thành viên trong Tổ triển khai Đề án 06 cấp xã, lưu giữ hồ sơ đầy đủ, gắn chỉ tiêu và thời gian hoàn thành vào hoạt động đánh giá CBCVC hàng năm.

#### ***- Hoạt động cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động trong cơ sở dữ liệu:*** được thực hiện thường xuyên hằng năm theo quy định.

### 2. UBND các huyện, thành phố

- Chỉ đạo, hướng dẫn Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn thực hiện việc thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động cư trú trên địa bàn quản lý hằng năm.

- Phân bổ kinh phí để triển khai thực hiện Kế hoạch.
- Có trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, rà soát, kiểm tra tiến độ, nội dung thu thập, cập nhật thông tin về người lao động ở các xã, phường, thị trấn bảo đảm chính xác, đúng tiến độ thời gian.

### 3. Sở Lao động – Thương binh và Xã hội:

- Phối hợp UBND các huyện, thành phố chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức thực hiện việc thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động cư trú trên địa bàn quản lý;
- Kiểm tra giám sát việc thu thập thông tin người lao động tại các địa phương trên địa bàn tỉnh;
- Tổng hợp, đồng bộ cơ sở dữ liệu về người lao động theo hướng dẫn của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội để xây dựng cơ sở dữ liệu về người lao động.

## IV. THỜI ĐIỂM VÀ THỜI GIAN THỰC HIỆN

Cơ quan được giao chủ trì, cơ quan có liên quan và điều tra viên thực hiện theo kế hoạch thời gian sau:

TT	Nội dung công việc	Thời gian thực hiện	Đơn vị phụ trách
1	Tập huấn, hướng dẫn, triển khai Kế hoạch thu thập, cập nhật	Từ ngày 01/4 đến ngày 20/4	Sở LĐ-TB&XH, Công an tỉnh
2	Thống kê, rà soát đối tượng thu thập	Từ ngày 21/4 đến ngày 30/4	Tổ Đề án 06 các xã, phường, thị trấn
3	Tổ chức thực hiện ghi chép, thu thập, nghiệm thu, xử lý thông tin phiếu và tổng hợp thông tin của người lao động tại các địa phương	Từ ngày 01/5 đến ngày 30/6	Tổ Đề án 06 các xã, phường, thị trấn
4	Cập nhật thông tin vào phần mềm trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư ( <i>Theo tài liệu hướng dẫn của Bộ Công an</i> )	Từ ngày 01/7 đến ngày 31/8	Công an các xã, phường, thị trấn
5	Tổng hợp, phân tích thông tin, chuyển dữ liệu cho các ngành liên quan	Từ ngày 01/9 đến ngày 30/9	Sở LĐ-TB&XH, Công an tỉnh

## V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Sử dụng kinh phí sự nghiệp được phân bổ hằng năm cho các cơ quan và địa phương thực hiện Tiểu dự án 4.3 “*Hỗ trợ việc làm bền vững*” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021-2025.
- Sử dụng nguồn kinh phí thường xuyên được phân bổ từ ngân sách địa phương hằng năm phục vụ công tác thực hiện Đề án phát triển hệ thống thông tin cơ sở dữ liệu về thị trường lao động tỉnh Ninh Thuận theo Kế hoạch số 1472/KH-

UBND ngày 30/3/2021 về triển khai thực hiện Chương trình hỗ trợ phát triển thị trường lao động năm 2030.

- Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách chịu trách nhiệm về việc quản lý, sử dụng ngân sách theo dự toán được giao bảo đảm hiệu quả, tiết kiệm, đúng chính sách, chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi ngân sách.

*(Đính kèm bảng chi tiết kế hoạch sử dụng kinh phí)*

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Sở Lao động-Thương binh và Xã hội**

- Chủ trì, phối hợp với Công an tỉnh, các Sở, ngành và địa phương tham mưu UBND tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch; tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định;

- Hướng dẫn UBND các huyện, thành phố chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn tổ chức thực hiện việc thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin về người lao động cư trú trên địa bàn quản lý;

- Chủ trì tổ chức tập huấn, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát tình hình thu thập thông tin người lao động tại các địa phương trên địa bàn tỉnh;

- Tổng hợp báo cáo dữ liệu điều tra về Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội và UBND tỉnh theo quy định.

### **2. Công an tỉnh**

- Hướng dẫn và chỉ đạo Công an các cấp xây dựng kế hoạch triển khai và phối hợp thu thập, cập nhật, chỉnh sửa thông tin người lao động vào phần mềm cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư theo đúng tiên độ và đúng hướng dẫn của Bộ Công an; Chủ trì ứng dụng thông tin trong tích hợp dữ liệu, kết nối, chia sẻ dữ liệu về người lao động trên nền tảng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư;

- Chỉ đạo Công an các cấp thực hiện chuyển toàn bộ thông tin, dữ liệu về người lao động cho ngành Lao động - Thương binh và Xã hội cùng cấp sau khi nhập xong thông tin và hoàn thiện hệ thống Cơ sở dữ liệu về người lao động để phục vụ công tác quản lý nhà nước;

- Chỉ đạo Công an các cấp quản lý thông tin nhập vào hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và cung cấp các thống kê, báo cáo tình hình biến động của người lao động cho các đơn vị chuyên trách cùng cấp phục vụ công tác quản lý khi có yêu cầu.

### **3. Sở Tài chính**

Trên cơ sở dự toán kinh phí thực hiện thu thập, cập nhật dữ liệu người lao động vào phần mềm trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và phát triển đề án 06/CP của Chính phủ hằng năm, Sở Tài chính phối hợp Sở Lao động-Thương binh và Xã hội tham mưu cấp có thẩm quyền phân bổ kinh phí sự nghiệp thực hiện Kế hoạch theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách nhà nước.

### **4. Sở Kế hoạch và Đầu tư**

Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành có liên quan tham mưu UBND tỉnh xem xét bố trí vốn theo đúng quy định pháp luật về đầu tư công để thực hiện Kế hoạch.

### **5. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố**

- Xây dựng kế hoạch, dự trù kinh phí triển khai thực hiện thu thập, lưu trữ, tổng hợp thông tin của người lao động trên địa bàn quản lý;

- Chỉ đạo Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội các huyện, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn phối hợp với Công an cùng cấp và các phòng ban, đơn vị, hội đoàn thể cùng cấp ở địa phương tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch thu thập, cập nhật, chỉnh sửa, tổng hợp thông tin về người lao động trên địa bàn quản lý bảo đảm đầy đủ, chính xác, khách quan, trung thực;

- Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn thường xuyên cung cấp các thông tin thay đổi hoặc bổ sung các công dân chưa có thông tin cho Công an cùng cấp cập nhật vào phần mềm trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư đảm bảo kịp thời, chính xác;

- Phối hợp Sở Lao động - Thương binh và Xã hội triển khai các hoạt động hướng dẫn nghiệp vụ cho các thành viên thuộc Tổ Đề án 06 các xã, phường, thị trấn trong công tác điều tra, thu thập, cập nhật tổng hợp, xử lý thông tin và lập báo cáo thống kê thông tin thu thập;

- Chỉ đạo Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội các huyện, thành phố và UBND các xã, phường, thị trấn chủ trì, phối hợp Công an cùng cấp và các đơn vị liên quan tham mưu cho UBND các huyện, thành phố triển khai thực hiện thanh, quyết toán kinh phí công tác điều tra, thu thập thông tin người lao động đúng theo quy định hiện hành;

- Thực hiện kiểm tra, giám sát quá trình thu thập, lưu trữ, tổng hợp, cập nhật thông tin của người lao động tại địa phương và báo cáo theo quy định.

Trong quá trình triển khai, thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Lao động - Thương binh và Xã hội để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tế./.

#### ***Nơi nhận:***

- Như mục VI (thực hiện);
- Bộ Lao động-TBXH (báo cáo);
- Cục việc làm (báo cáo);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (báo cáo);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- VPUB: CVP; PVP (NĐT);
- Lưu: VT, VXNV. NVT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Long Biên**